

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các điều 357, 466, 468 Bộ luật dân sự; Luật thi hành án dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 36/2024/TLST -DS ngày 06 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lý Bá K, sinh năm 1960

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1961

Địa chỉ: Xóm CĐ, xã CL, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Ông Trần Văn H1, sinh năm 1964

Địa chỉ: Tổ 1, phường TL, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Lý Bá K, bà Nguyễn Thị H và ông Trần Văn H1 thống nhất thỏa thuận: Ông Trần Văn H1 có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền nợ cho ông Lý Bá K và bà Nguyễn Thị H tổng số tiền là: 46.244.000 đồng (Trong đó nợ gốc là 36.244.000 đồng và 10.000.000 đồng tiền lãi).

Kể từ ngày ông K, bà H có đơn yêu cầu thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, ông H1 còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về án phí: Ông Lý Bá K, bà Nguyễn Thị H và ông Trần Văn H1 là người trên 60 tuổi. Căn cứ Điều 2 Luật người cao tuổi; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án ông Lý Bá K, bà Nguyễn Thị H và ông Trần Văn H1 được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

*** Nơi nhận:**

- Dương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Chi cục THA dân sự TP. Thái Nguyên;
- Lưu: VP, HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thúy Quỳnh